UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ HÀ ĐÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:398 /KH-UBND	*Hà Đông, ngày* 23 *tháng* 11 *năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 09/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Thông báo số 156 TB/VPTW ngày 26/8/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm làm việc với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về công tác bảo tồn, bảo tàng

Thực hiện kế hoạch số 465/KH-UBND ngày 15/11/2026 cảu UBND thành phố Hải Phòng. UBND xã Hà Đông xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 09/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Thông báo số 156-TB/VPTW ngày 26/8/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm làm việc với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về công tác bảo tồn, bảo tàng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt đầy đủ nội dung tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 09/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Thông báo số 156-TB/VPTW ngày 26/8/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm làm việc với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về công tác bảo tồn, bảo tàng.

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 09/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố Hải Phòng; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung, nhiệm vụ và tiến độ được giao tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 09/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm sự thống nhất, phối hợp đồng bộ giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan; phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nội dung công việc, tiến độ thực hiện, sản phẩm đầu ra và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị theo nguyên tắc “6 rõ”.

- Việc triển khai các nhiệm vụ bảo tồn, bảo tàng phải bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đặc điểm hệ thống di sản văn hóa và điều kiện nguồn lực của thành phố. Ưu tiên nguồn lực bảo vệ các di sản có giá trị tiêu biểu, di sản thế giới, di tích có nguy cơ xuống cấp, các hiện vật, tư liệu quý hiếm có nguy cơ bị hư hỏng, mai một; bổ sung những tư liệu, hiện vật còn thiếu; hoàn thiện và đổi mới hệ thống trưng bày theo hướng hiện đại, số hóa và kết nối dữ

liệu di sản. Đồng thời rà soát, kế thừa và lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tránh chồng chéo, trùng lặp, phân tán nguồn lực và bảo đảm hiệu quả đầu tư.

- Việc bảo tồn, tu bổ, tôn tạo, sưu tầm, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài liệu, hiện vật và đưa di sản từ nước ngoài về nước phải tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm tính khoa học, tính xác thực, quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo vệ và phát huy hiệu quả giá trị di sản văn hóa, lịch sử trên địa bàn theo hướng khoa học, đồng bộ, bền vững và hiện đại; đưa di sản văn hóa từng bước tạo ra các sản phẩm, dịch vụ văn hóa có giá trị cao về mặt kinh tế và xã hội, gắn kết di sản với phát triển du lịch bền vững; Góp phần hướng tới xây dựng Hải Phòng trở thành địa phương có hệ thống bảo tồn, bảo tàng chuyên nghiệp, hiện đại, có bản sắc và khả năng kết nối rộng rãi.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026 - 2030

a) Năm 2026:

- Phấn đấu hoàn thành rà soát, thống kê, phân loại, đánh giá bước đầu thực trạng công tác bảo tồn, bảo tàng; rà soát các dự án, công trình bảo tồn, bảo tàng đang triển khai thực hiện. Xác định nhu cầu đầu tư, danh mục ưu tiên bảo vệ, tu bổ, tôn tạo, cải tạo, nâng cấp đối với các trường hợp có nguy cơ xuống cấp, mất an toàn.

- Rà soát, xác định có hệ thống những khoảng trống tư liệu lịch sử, hiện vật. Nhận diện, lập danh mục cần ưu tiên sưu tầm, lưu giữ các nguồn tư liệu, hiện vật, công trình, bộ sưu tập, ký ức lịch sử, nhất là những lĩnh vực đang có sự biến đổi nhanh và các nguồn tư liệu có nguy cơ mai một, không thể phục hồi.

- Rà soát, đánh giá hiện trạng số hóa di sản, tư liệu và hiện vật; xác định các nhiệm vụ ưu tiên thực hiện trong giai đoạn tiếp theo.

b) Năm 2027 - 2028:

- Hoàn thành rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng công tác bảo tồn, bảo tàng. Lập danh mục ưu tiên; xác định nguồn lực đầu tư bảo vệ, tu bổ, tôn tạo, cải tạo, nâng cấp.

- Đẩy mạnh số hoá di sản, tư liệu, hiện vật; chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu di sản. Đổi mới hoạt động trưng bày, giáo dục, trải nghiệm và truyền thông; tổ chức các hình thức tìm hiểu, tương tác về lịch sử, văn hoá, di sản và con người Hải Phòng trên môi trường số.

- Phát huy giá trị di tích gắn với giáo dục di sản, hoạt động trải nghiệm, du lịch văn hóa và phát triển công nghiệp văn hóa; khuyến khích khai thác hợp lý di sản, tạo nguồn thu hợp pháp.

- Phối hợp nhận diện, lập danh mục các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu có nguồn gốc từ thành phố Hải Phòng đang được lưu giữ ở nước ngoài để xác định giá trị và đề xuất phương án đưa về nước theo thẩm quyền.

c) Đến năm 2030:

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ bảo tồn, tu bổ, tôn tạo theo danh mục ưu tiên; nâng cao chất lượng hoạt động và hiệu quả khai thác tại hệ thống di tích được xếp hạng các cấp.

- Phối hợp tiếp tục sưu tầm, bảo quản, phát huy giá trị di sản; phát triển giáo dục di sản, du lịch văn hóa, nâng cao chất lượng phục vụ công chúng.

- Hoàn thiện các nhiệm vụ đã được phê duyệt; đánh giá hiệu quả bảo tồn, khai thác, phát huy giá trị và tổng kết giai đoạn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong công tác bảo tàng

Tăng cường phối hợp với Bảo tàng Hải Phòng trong thực hiện các nội dung sau:

a) Đẩy mạnh công tác sưu tầm, kiểm kê, bảo quản và làm giàu các bộ sưu tập hiện vật, tư liệu

- Đẩy mạnh phối hợp với Bảo tàng Hải Phòng trong công tác nghiên cứu, sưu tầm tài liệu, hiện vật; tập trung sưu tầm khắc phục những khoảng trống trong nguồn tư liệu, hiện vật phản ánh các giai đoạn lịch sử, phong trào yêu nước và đấu tranh cách mạng, quá trình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng, các công trình trọng điểm, nhân vật tiêu biểu, thành tựu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; ưu tiên những nguồn tư liệu, hiện vật có nguy cơ mai một hoặc không thể phục hồi.

- Tăng cường phối hợp Bảo tàng Hải Phòng, đơn vị liên quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng để thu thập, khai thác, sao chụp, tiếp nhận, hiến tặng hoặc chuyển giao tài liệu, hiện vật theo quy định. Chú trọng ghi âm, ghi hình, thu thập lời kể của nhân chứng, ký ức cộng đồng và thông tin về những sự kiện, nhân vật, công trình, hiện vật có giá trị lịch sử, văn hóa.

- Phối hợp nhận diện, lập danh mục di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia và di sản tư liệu có nguồn gốc từ thành phố Hải Phòng đang được lưu giữ ở nước ngoài (nếu có); phối hợp với cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu phương án tiếp cận, vận động hồi hương, tiếp nhận hiến tặng hoặc mua lại hợp pháp khi đủ điều kiện và nguồn lực.

b) Đẩy mạnh chuyển đổi số và phát triển dữ liệu bảo tàng

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các hoạt động trưng bày, triển lãm, giáo dục văn hóa di sản trong và ngoài bảo tàng; tăng cường trưng bày trên môi trường điện tử.

c) Đổi mới hoạt động bảo tàng, nâng cao chất lượng trưng bày và phục vụ công chúng

- Phối hợp với Bảo tàng trong trưng bày lưu động và các hình thức trưng bày, triển lãm, giới thiệu hiện vật, tư liệu trong và ngoài không gian bảo tàng phù hợp với nhu cầu của từng nhóm công chúng.

- Phối hợp Đổi mới chương trình giáo dục di sản, lịch sử địa phương và hoạt động trải nghiệm văn hóa; phát triển bảo tàng thành không gian học tập

thường xuyên,gắn giáo dục lịch sử với hiện vật, tư liệu và những câu chuyện chân thực, nâng cao chất lượng trải nghiệm cho khách tham quan.

- Xây dựng chương trình truyền thông, giới thiệu, quảng bá các giá trị lịch sử, văn hóa thông qua hoạt động bảo tàng và các sản phẩm giáo dục trải nghiệm; nâng cao khả năng tiếp cận của người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em và các nhóm công chúng khác.

d) Đổi mới đánh giá hiệu quả hoạt động bảo tàng, tăng cường gắn kết bảo tàng với giáo dục và đời sống xã hội

- Đưa bảo tàng trở thành không gian học tập thường xuyên, gắn giáo dục lịch sử, văn hóa với hiện vật, không gian và những câu chuyện chân thực tại bảo tàng, góp phần bồi dưỡng phẩm chất, đạo đức, lối sống, tình yêu quê hương đất nước, ý thức trách nhiệm công dân và trách nhiệm bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc, nhất là trong thế hệ trẻ, học sinh, sinh viên.

- Tăng cường liên kết giữa bảo tàng và trường học trong các hoạt động giáo dục và trải nghiệm.

2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa

a) Rà soát, đánh giá thực trạng công tác bảo tồn

- Rà soát, đánh giá thực trạng hệ thống di tích đã được xếp hạng các cấp trên địa bàn.

- Rà soát các dự án, công trình bảo tồn, di tích đang triển khai thực hiện tu bổ, tôn tạo.

- Xác định và lập danh mục thứ tự ưu tiên tu bổ, tôn tạo các di tích, công trình có giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc, nghệ thuật; tập trung vào những di tích xuống cấp nghiêm trọng, có nguy cơ mất an toàn, bị xâm hại; các di sản văn hoá phi vật thể, di sản tư liệu có nguy cơ mai một, thất truyền cần bảo vệ khẩn cấp.

b) Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị các di tích, di sản văn hóa phi vật thể và di sản tư liệu; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi xâm hại hoặc làm sai lệch giá trị di sản.

- Gắn công tác bảo tồn với phát huy giá trị di sản văn hoá, giáo dục truyền thống, phát triển du lịch văn hóa và sinh kế cộng đồng; khuyến khích sự tham gia của cộng đồng dân cư, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong bảo vệ, gìn giữ, truyền dạy và phát huy giá trị di sản; nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân trong bảo vệ di sản văn hóa.

c) Kiểm kê di tích, di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu

- Tiếp tục phối hợp với đơn vị liên quan kiểm kê di tích; kiểm kê các loại hình di sản văn hóa phi vật thể và di sản tư liệu; ưu tiên các di sản có nguy cơ mai một, các tri thức dân gian, tập quán, lễ hội, nghệ thuật trình diễn và nghề thủ công truyền thống. Chú trọng vai trò của nghệ nhân, người thực hành và cộng đồng trong việc bảo vệ, truyền dạy và phát huy giá trị di sản.

- Tiếp tục đề xuất xây dựng hồ sơ xếp hạng di tích các cấp; hồ sơ đề nghị ghi danh di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu theo quy định; phối hợp với cơ quan của thành phố trong quá trình thẩm định, xem xét hồ sơ.

d) Đẩy mạnh chuyển đổi số và phát triển dữ liệu di sản văn hóa

- Rà soát, đánh giá kết quả triển khai các chương trình số hoá di sản và dữ liệu văn hóa hiện có trên địa bàn; xác định dữ liệu còn thiếu, trùng lặp, phân tán, không tương thích hoặc chưa có chuẩn chung; đánh giá hạ tầng, phần mềm và khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu.

- Đẩy mạnh số hoá các di tích trên địa bàn xã giúp người dân, học sinh và du khách quốc tế dễ dàng tiếp cận thông tin các di tích trên môi trường số; ưu tiên di tích xếp hạng có nguy cơ mai một, hư hỏng hoặc không thể phục hồi.

đ) Phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với giáo dục, du lịch và phát triển công nghiệp văn hóa

- Tổ chức các hoạt động giáo dục di sản, trải nghiệm văn hóa, gắn với xây dựng văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, lối sống, bồi đắp lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước và tự hào dân tộc cho học sinh, sinh viên gắn liền với hiện vật, không gian trưng bày tại bảo tàng cho học sinh, sinh viên; phát huy vai trò của bảo tàng, di tích và không gian văn hóa trong giáo dục thế hệ trẻ.

- Xây dựng, kết nối các tuyến, điểm du lịch văn hóa gắn với di tích, không gian văn hóa và lịch sử địa phương; phối hợp quảng bá các sản phẩm du lịch di sản, nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách tham quan.

- Tăng cường truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số và các hoạt động giáo dục, du lịch; nâng cao khả năng tiếp cận thông tin về di sản, góp phần đưa di sản đến gần hơn với công chúng và thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu xây dựng kế hoạch và phối hợp với các cơ quan, đơn vị tại địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của các đơn vị, các thôn; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc đề xuất các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan trong việc rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống di tích, di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu trên địa bàn.

- Phối hợp với đơn vị liên quan trong nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, giáo dục trải nghiệm; triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động bảo tồn.

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan đánh giá hiệu quả hoạt động bảo tồn, di tích; chủ trì, hướng dẫn xây dựng, đổi mới nội dung trưng bày, giáo dục di sản, hoạt động trải nghiệm tại di tích phục vụ công chúng, cộng đồng;

- Tham gia kiểm kê di tích, di sản văn hóa phi vật thể và di sản tư liệu; tiếp tục xây dựng hồ sơ di tích, hồ sơ di sản phi vật thể, di sản tư liệu đề nghị các cấp xếp hạng, ghi danh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong rà soát, xác minh thông tin về di sản, tài liệu, hiện vật có nguồn gốc tại địa phương đang được lưu giữ ở nước ngoài.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan của địa phương về hoạt động giáo dục di sản; tham gia bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; khuyến khích người dân cung cấp tư liệu, hiện vật và ký ức có giá trị lịch sử theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Hướng dẫn giải quyết các vấn đề về đất đai, môi trường, cảnh quan, ranh giới khu vực bảo vệ di tích và các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ của mình. Chủ động rà soát, phát hiện, ngăn chặn, xử lý và đề xuất xử lý các hành vi xâm phạm di tích (nếu có); quản lý đất đai thuộc khu vực bảo vệ di tích theo thẩm quyền; chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ cảnh quan tại di tích.

- Phối hợp với đơn vị liên quan trong thực hiện nhiệm vụ liên quan đến quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc và hoạt động đầu tư xây dựng các dự án công trình bảo tồn.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc thực hiện triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động bảo tồn di sản thuộc phạm vi quản lý của UBND xã; cung cấp thông tin phục vụ số hóa và chia sẻ dữ liệu dùng chung.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch; huy động, đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư phát triển công tác bảo tồn; nghiên cứu, đề xuất nhằm khuyến khích xã hội hóa, thu hút nguồn lực của cá nhân, tổ chức cho bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

4. Công an xã

- Hướng dẫn thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, an toàn thông tin và an ninh mạng theo quy định.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện các biện pháp ngăn chặn, xử lý và đề nghị xử lý các hành vi xâm phạm di tích (nếu có); các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ tại, bảo vệ cảnh quan tại di tích.

5. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã trong việc bảo vệ, giữ gìn các di tích lịch sử, bia tưởng niệm, nhà truyền thống hoặc các hiện vật quân sự gắn liền với lịch sử đấu tranh của địa phương.

- Hỗ trợ bảo đảm an ninh, trật tự và phòng thủ dân sự: Phối hợp với lực lượng Công an và các ban ngành giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, bảo đảm an toàn cho các thiết chế văn hóa, bảo tàng, nhà truyền thống, di tích lịch sử nằm trên địa bàn xã.

6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Tăng cường công tác rà soát, nắm bắt hiện trạng các di tích trên địa bàn kịp thời tham mưu UBND xã trong hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa của di tích lịch sử.

- Phối hợp với đơn vị liên quan tham mưu xây dựng các dự án tu bổ di tích trên địa bàn.

7. Các cơ quan, đơn vị, trường học

- Phối hợp với đơn vị liên quan trong tổ chức hoạt động giáo dục di sản; hoạt động ngoại khóa liên quan đến di sản. Kết nối "Bảo tàng - trường học" để tổ chức các hoạt động trải nghiệm di sản bảo tàng vào các tiêu chí xây dựng môi trường văn hóa học đường lành mạnh và đánh giá kết quả rèn luyện đạo đức, lối sống của học sinh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục di sản, hoạt động ngoại khóa tại các di tích trên địa bàn thành phố, địa bàn xã.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến tới đội ngũ cán bộ, viên chức, học sinh về việc thực hiện các quy định về di sản văn hóa, các giá trị và bảo vệ di sản văn hóa.

8. Các thôn

- Đẩy mạnh hoạt đông tuyên truyền, phổ biến liên quan đến bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa.

- Nắm bắt, phát hiện tình hình di tích tại cơ sở; ngăn chặn và đề xuất xử lý các hành vi xâm hại di tích. Chỉ đạo người trực tiếp trông coi, quản lý di tích phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn, phòng, chống cháy nổ, bảo vệ cảnh quan và phát huy vai trò của cộng đồng.

- Tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; khuyến khích người dân cung cấp tư liệu, hiện vật và ký ức có giá trị lịch sử theo quy định.

UBND xã Hà Đông đề nghị các phòng, ban, đơn vị, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận :
- UBND thành phố;
- Sở VHTTDL;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị, trường học;
- Các thôn;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ HÀ ĐÔNG T.P THÁI NGUYÊN

Lê Văn Đạt